

Số: 06 /QĐ-SYT

Thái Bình, ngày 10 tháng 01 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy chế công tác thi đua, khen thưởng
của Sở Y tế tỉnh Thái Bình**

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng, ngày 26/11/2003, Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14/6/2005 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 16/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 08/2017/TT-BNV ngày 27/10/2017 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 38/2018/TT-BYT ngày 30/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế về hướng dẫn công tác thi đua khen thưởng trong ngành y tế;

Căn cứ Quyết định số 997/2009/QĐ-UB ngày 12/5/2009 của UBND tỉnh về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Sở Y tế;

Căn cứ Quyết định số 05/2018/QĐ-UBND ngày 27/7/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Thái Bình;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

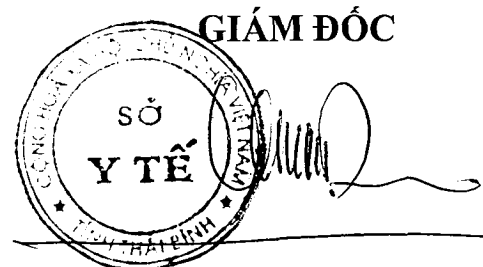
Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế công tác thi đua, khen thưởng của Sở Y tế tỉnh Thái Bình.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

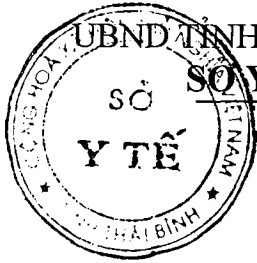
Điều 3. Trưởng phòng Tổ chức cán bộ, các thành viên Hội đồng Thi đua Khen thưởng Sở, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và công chức, viên chức, người lao động thuộc Sở Y tế chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Vụ TĐKT Bộ Y tế (b/c);
- Ban TĐ-KT tỉnh (b/c);
- Trưởng khối thi đua KHVHXXH (b/c);
- Đảng ủy, LĐ Sở;
- Lưu: VT, TCCB.



Phạm Văn Dịu

**QUY CHẾ****Công tác thi đua, khen thưởng của Sở Y tế**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 06/QĐ-SYT ngày 10/01/2019

của Giám đốc Sở Y tế Thái Bình)

Chương I**QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế này quy định nội dung, phương pháp tổ chức phong trào thi đua; đối tượng thi đua, khen thưởng; tiêu chuẩn các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng; trách nhiệm và thẩm quyền khen thưởng; quy định thủ tục hồ sơ khen thưởng, thời gian xét khen thưởng; quyền lợi, nghĩa vụ của các tập thể, cá nhân tham gia các phong trào thi đua và được khen thưởng; quỹ thi đua khen thưởng; việc xử lý các trường hợp vi phạm về công tác thi đua, khen thưởng.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các tập thể, cá nhân đang công tác tại Sở Y tế và các đơn vị trực thuộc Sở.

2. Các tập thể, cá nhân có thành tích đóng góp cho sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân; sự nghiệp phát triển ngành y tế được khen thưởng theo Quy chế này.

Điều 3. Mục tiêu thi đua, khen thưởng

Công tác thi đua, khen thưởng nhằm tạo động lực, động viên, khuyến khích và tôn vinh các tập thể, cá nhân hăng hái thi đua lao động sáng tạo, vươn lên hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, góp phần vào sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân; sự nghiệp phát triển ngành y tế.

Điều 4. Nguyên tắc thi đua, khen thưởng

1. Nguyên tắc thi đua:

a) Tự nguyện, tự giác, công khai, đoàn kết, hợp tác cùng phát triển.

b) Việc xét tặng các danh hiệu thi đua phải căn cứ vào cá nhân, tập thể đăng ký thi đua, xác định nội dung, mục tiêu, chỉ tiêu các phong trào thi đua; tiêu chuẩn danh hiệu thi đua; không đăng ký thi đua sẽ không được xem xét, công nhận các danh hiệu thi đua.

2. Nguyên tắc khen thưởng:

a) Chính xác, công khai, công bằng, kịp thời; một hình thức khen thưởng có thể tặng nhiều lần cho một đối tượng; không tặng thưởng nhiều hình thức cho một thành tích đạt được; bảo đảm thống nhất giữa tính chất, hình thức và đối tượng khen thưởng; kết hợp chặt chẽ động viên tinh thần với khuyến khích bằng lợi ích vật chất; chú trọng khen thưởng tập thể, cá nhân là người trực tiếp lao động, công tác và cá nhân có nhiều sáng kiến trong lao động, công tác.

b) Khi xét khen thưởng người đứng đầu đơn vị phải căn cứ vào thành tích của tập thể do cá nhân đó lãnh đạo.

c) Đối với nữ là cán bộ lãnh đạo, quản lý, thời gian giữ chức vụ để xét khen thưởng có quá trình cống hiến được giảm 03 năm so với quy định chung. Đối với khen thưởng thành tích thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, khi có nhiều cá nhân, tập thể cùng đủ điều kiện, tiêu chuẩn thì lựa chọn cá nhân nữ và tập thể có tỷ lệ nữ từ 70% trở lên để xét khen thưởng;

d) Thời gian để đề nghị khen thưởng cho lần tiếp theo được tính từ khi có quyết định khen thưởng lần trước.

đ) Khen thưởng phải đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn quy định, thành tích đến đâu khen thưởng đến đó; khen chuyên đề, khen đột xuất không nhất thiết phải khen theo trình tự từ thấp đến cao; thành tích đạt được trong điều kiện khó khăn và có phạm vi ảnh hưởng càng lớn thì được xem xét, đề nghị khen thưởng với mức cao hơn.

Chương II

TỔ CHỨC THI ĐUA VÀ TIÊU CHUẨN DANH HIỆU THI ĐUA

Điều 5. Hình thức tổ chức thi đua

1. Thi đua thường xuyên được tổ chức thực hiện hàng ngày, hàng tháng, hàng quý, hàng năm nhằm thực hiện mục tiêu, chỉ tiêu và chương trình công tác đề ra.

2. Thi đua theo chuyên đề (hoặc theo đợt) được tổ chức nhằm thực hiện và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác, phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ công tác trọng tâm, đột xuất trong một thời gian nhất định, hoặc giải quyết những công việc khó khăn, phức tạp, những việc còn yếu kém, tồn đọng.

Điều 6. Nội dung tổ chức phong trào thi đua

1. Xác định rõ mục tiêu, phạm vi, đối tượng thi đua, đề ra các chỉ tiêu, khẩu hiệu, nội dung thi đua và thời hạn thi đua. Việc xác định nội dung và tiêu chí thi đua phải khoa học, phù hợp với thực tiễn của từng đơn vị, đảm bảo tính khả thi và đúng quy định pháp luật.

2. Chú trọng việc tuyên truyền mục đích, ý nghĩa của đợt thi đua, phát huy tinh thần trách nhiệm, ý thức tự giác của mọi người, đa dạng hoá các hình thức phát động thi đua, tránh phô trương hình thức.

3. Sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả phong trào thi đua, rút kinh nghiệm và phổ biến kinh nghiệm tốt, những nhân tố mới, mô hình mới đã xuất hiện trong phong trào thi đua; xét chọn, biểu dương, khen thưởng những cá nhân, tập thể tiêu biểu, xuất sắc.

Điều 7. Trách nhiệm tổ chức phong trào thi đua và công tác khen thưởng

1. Giám đốc Sở phát động và chỉ đạo phong trào thi đua trong phạm vi toàn ngành. Hội đồng Thi đua Khen thưởng Sở có trách nhiệm tham mưu giúp Giám đốc Sở về nội dung thi đua và tổ chức phong trào thi đua.

2. Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở tổ chức phát động và chỉ đạo phong trào thi đua trong đơn vị mình quản lý.

3. Các tổ chức đoàn thể cần phối hợp chặt chẽ với Thủ trưởng đơn vị chỉ đạo tổ chức phát động và duy trì thường xuyên phong trào thi đua, nhân rộng các phong trào thi đua và các gương điển hình tiên tiến trong phạm vi của đơn vị; chủ động phát hiện, lựa chọn tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc để khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng theo hướng dẫn tại Quy chế này.

Điều 8. Đăng ký danh hiệu thi đua

Hàng năm, chậm nhất ngày **20/01**, các đơn vị tổ chức cho cá nhân, tập thể đăng ký phấn đấu thực hiện các phong trào thi đua, các chỉ tiêu thi đua, các danh hiệu thi đua và gửi nội dung đăng ký thi đua về Sở (*qua Phòng Tổ chức cán bộ*) để theo dõi, làm căn cứ xét tặng các danh hiệu thi đua.

Điều 9. Các danh hiệu thi đua

1. Đối với cá nhân:

- a) Chiến sĩ thi đua toàn quốc.
- b) Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh.
- c) Chiến sĩ thi đua cơ sở.
- d) Lao động tiên tiến.

2. Đối với tập thể:

- a) Cờ thi đua.
- b) Tập thể Lao động xuất sắc.
- c) Tập thể Lao động tiên tiến.

Điều 10. Danh hiệu Lao động tiên tiến

1. Danh hiệu Lao động tiên tiến được xét tặng hàng năm cho công chức, viên chức và người lao động thuộc Sở Y tế quản lý đạt các tiêu chuẩn sau đây được công nhận danh hiệu Lao động tiên tiến:

- a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đạt năng suất và chất lượng cao.
- b) Chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, có tinh thần tự lực, tự cường; đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia phong trào thi đua.
- c) Tích cực học tập chính trị, văn hóa, chuyên môn, nghiệp vụ.
- d) Có đạo đức, lối sống lành mạnh.
- đ) Gia đình phải đạt danh hiệu “Gia đình văn hoá”.

2. Thời gian, điều kiện công tác để được bình xét danh hiệu Lao động tiên tiến:

- a) Cá nhân có thời gian công tác liên tục từ 10 tháng trở lên.
- b) Cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn dưới 01 năm, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thì thời gian học tập được tính vào thời gian công tác tại đơn vị để được bình xét danh hiệu Lao động tiên tiến. Trường hợp cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ 01 năm trở lên, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng, có kết quả học tập từ loại khá trở lên thì được xét tặng danh hiệu Lao động tiên tiến.
- c) Thời gian nghỉ thai sản theo quy định được tính để bình xét danh hiệu Lao động tiên tiến.

d) Không xét tặng danh hiệu Lao động tiên tiến đối với một trong các trường hợp: Mới tuyển dụng dưới 10 tháng, nghỉ từ 40 ngày làm việc trở lên, bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên.

Điều 11. Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở

1. Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở được xét tặng hằng năm cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Là Lao động tiên tiến.

b) Có sáng kiến, cải tiến, giải pháp mới, kỹ thuật mới hoặc áp dụng công nghệ mới để tăng năng suất lao động, hiệu quả công việc được Hội đồng xét duyệt sáng kiến của Sở công nhận (*nội dung sáng kiến thực hiện theo Quy chế xét công nhận sáng kiến hiện hành của Giám đốc Sở Y tế*). Tỷ lệ cá nhân được công nhận danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở tối đa không quá 15% tổng số cá nhân đạt danh hiệu Lao động tiên tiến.

2. Việc bình xét danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở của cá nhân phải có sự đánh giá, so sánh cụ thể giữa các lãnh đạo cơ quan, đơn vị; giữa lãnh đạo cấp phòng và tương đương; giữa chuyên viên và nhân viên.

3. Phòng Tổ chức cán bộ (bộ phận thường trực của Hội đồng Thi đua Khen thưởng Sở) giúp Giám đốc Sở thành lập Hội đồng xét duyệt công nhận sáng kiến của Sở theo từng chuyên ngành cụ thể và tổng hợp các sáng kiến của cá nhân đủ điều kiện theo quy định, trình Hội đồng xem xét, công nhận.

Điều 12. Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh

Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh được xét tặng hằng năm cho cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong những cá nhân có 03 lần liên tục đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở và có ít nhất 01 sáng kiến, đề tài nghiên cứu, giải pháp công tác có hiệu quả, có phạm vi ảnh hưởng đối với tỉnh và được Hội đồng Khoa học, sáng kiến cấp tỉnh xét công nhận. Tỷ lệ cá nhân được công nhận danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh tối đa không quá 15% tổng số cá nhân 03 lần liên tục đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở.

Điều 13. Danh hiệu Chiến sĩ thi đua toàn quốc

Danh hiệu Chiến sĩ thi đua toàn quốc được xét tặng cho các cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau đây:

1. Có thành tích tiêu biểu xuất sắc nhất trong số những cá nhân có hai lần liên tục đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh; thành tích, sáng kiến, giải pháp công tác, đề tài nghiên cứu của cá nhân đó phải đạt hiệu quả cao và có phạm vi ảnh hưởng trong toàn quốc.

2. Việc đánh giá mức độ ảnh hưởng của sáng kiến, giải pháp công tác, đề tài nghiên cứu do Hội đồng khoa học, sáng kiến cấp tỉnh xem xét công nhận.

3. Danh hiệu Chiến sĩ thi đua toàn quốc được xét, đề nghị phong tặng sau năm liền kề năm đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh lần thứ hai. Trường hợp không được các cấp thống nhất đề nghị thì năm sau không xem xét lại.

Điều 14. Danh hiệu Tập thể Lao động tiên tiến

Danh hiệu Tập thể Lao động tiên tiến được xét tặng hằng năm cho các tập thể (Phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở; khoa, phòng ... thuộc đơn vị) đạt các tiêu chuẩn sau:

1. Hoàn thành tốt nhiệm vụ, kế hoạch được giao trong năm.
2. Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả.
3. Có trên 70% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu Lao động tiên tiến đồng thời không có cá nhân nào trong tập thể bị xử lý kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.
4. Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước. Tổ chức Đảng (nếu có) hoàn thành tốt nhiệm vụ, tổ chức đoàn thể trong đơn vị đạt khá trở lên.

Điều 15. Danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc

1. Danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc được xét tặng hằng năm cho các tập thể tiêu biểu xuất sắc trong số tập thể được công nhận Tập thể Lao động tiên tiến đạt được các tiêu chuẩn sau:

- a) Sáng tạo, vượt khó hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, hoàn thành tốt các nghĩa vụ đối với Nhà nước.
- b) Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 70% cá nhân đạt danh hiệu Lao động tiên tiến.
- c) Có cá nhân đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở đồng thời không có cá nhân nào trong tập thể bị xử lý kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên.
- d) Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước. Tổ chức Đảng (nếu có) đạt trong sạch vững mạnh, các đoàn thể vững mạnh, cơ quan được công nhận cơ quan đạt chuẩn văn hóa.

2. Tập thể được xét, đề nghị Tập thể Lao động xuất sắc là các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở và các khoa, phòng thuộc đơn vị hạng I. Số lượng các tập thể đề nghị xét tặng danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc không quá 50% tổng số tập thể đạt danh hiệu Tập thể Lao động tiên tiến.

Điều 16. Cờ thi đua của Chính phủ thực hiện theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP của Chính phủ; Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện theo quy định tại Điều 16 Quyết định số 05/2018/QĐ-UBND ngày 27/7/2018; Cờ thi đua của Bộ Y tế thực hiện theo quy định tại Thông tư số 38/2018/TT-BYT ngày 30/11/2018.

Chương III

HÌNH THỨC, ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG

Điều 17. Giấy khen của Giám đốc Sở Y tế

Giấy khen của Giám đốc Sở Y tế để tặng cho các cá nhân, tập thể đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

1. Đối với cá nhân:
 - a) Có thành tích xuất sắc được bình xét trong phong trào thi đua.
 - b) Lập được thành tích đột xuất.

c) Hoàn thành tốt nhiệm vụ, nghĩa vụ công dân; có phẩm chất đạo đức tốt, đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

2. Đối với tập thể:

a) Có thành tích xuất sắc được bình xét trong phong trào thi đua.

b) Lập được thành tích đột xuất.

c) Hoàn thành tốt nhiệm vụ; nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Điều 18. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng cho cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; nếu là đảng viên, phải là đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ và đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích xuất sắc được bình xét trong phong trào thi đua theo chuyên đề khi sơ kết, tổng kết kết quả thực hiện từ 02 năm trở lên hoặc tổng kết ngành từ 05 năm trở lên.

b) Có 02 năm liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở.

2. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tổ chức Đảng, đoàn thể (nếu có) đạt danh hiệu trong sạch vững mạnh và đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được bình xét trong phong trào thi đua theo chuyên đề khi sơ kết, tổng kết kết quả thực hiện từ 02 năm trở lên hoặc tổng kết ngành từ 05 năm trở lên.

b) Tập thể 02 năm liên tục đạt danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc hoặc 02 năm liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền công nhận.

Điều 19. Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Y tế

Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Y tế tặng cho các tập thể, cá nhân lập thành tích xuất sắc, tiêu biểu được bình xét trong các đợt thi đua theo đợt hoặc theo chuyên đề do Bộ Y tế phát động. Các đơn vị căn cứ theo quy định tại Thông tư số 38/2018/TT-BYT ngày 30/11/2018 của Bộ Y tế hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng trong ngành y tế.

Điều 20. Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ

1. Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ tặng cho cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được bình xét trong các phong trào thi đua do các Bộ, ngành Trung ương hoặc tỉnh phát động khi tiến hành sơ kết, tổng kết 03 năm trở lên.

b) Đã được tặng Bằng khen tỉnh, 05 năm tiếp theo liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 05 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở.

c) Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất có phạm vi ảnh hưởng trong tỉnh.

2. Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết và đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được bình xét trong các phong trào thi đua do các Bộ, ngành Trung ương hoặc tỉnh phát động khi tiến hành sơ kết, tổng kết 03 năm trở lên.

b) Đã được tặng Bằng khen cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 01 lần được tặng Cờ thi đua cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương hoặc có 02 lần được tặng Bằng khen cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương.

c) Lập được thành tích xuất sắc đột xuất, thành tích có phạm vi ảnh hưởng trong tỉnh.

Điều 21. Kỷ niệm chương “Vì sức khỏe nhân dân” thực hiện theo Điều 29; Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp dân số” thực hiện theo Điều 30 Thông tư số 38/2018/TT-BYT ngày 30/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế về hướng dẫn công tác thi đua khen thưởng trong ngành y tế.

Điều 22. Các hình thức và tiêu chuẩn xét đề nghị tặng thưởng Huân chương, Huy chương, Danh hiệu vinh dự Nhà nước... thực hiện theo Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26/11/2003, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Thi đua, khen thưởng ngày 14/6/2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Thi đua, khen thưởng ngày 16/11/2013; Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ; Thông tư số 08/2017/TT-BNV ngày 27/10/2017 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP của Chính phủ.

Chương IV

THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH, THỜI GIAN ĐỀ NGHỊ, HỒ SƠ THỦ TỤC KHEN THƯỞNG, TRAO THƯỞNG

Điều 23. Thẩm quyền quyết định khen thưởng và đề nghị tặng thưởng

1. Giám đốc Sở Y tế quyết định tặng thưởng Giấy khen, công nhận danh hiệu cá nhân Lao động tiên tiến, Tập thể Lao động tiên tiến, Chiến sĩ Thi đua cơ sở. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Y tế tặng thưởng Bằng khen, Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh, Tập thể Lao động xuất sắc trở lên.

2. Thủ trưởng đơn vị trực thuộc Sở xét, đề nghị công nhận danh hiệu Lao động tiên tiến cho tập thể, cá nhân thuộc đơn vị quản lý và đề nghị cấp trên có thẩm quyền khen thưởng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cao hơn theo quy định.

3. Thẩm quyền quyết định tặng thưởng Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Y tế; Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ trưởng Bộ Y tế; công nhận danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh, Tập thể Lao động xuất sắc do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ trưởng Bộ Y tế quyết định.

4. Thẩm quyền quyết định tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua toàn quốc; Cờ thi đua của Chính phủ; Huân chương các loại; Huy chương các loại; Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ thực hiện theo các quy định hiện hành của Luật Thi đua, Khen thưởng.

Điều 24. Quy định về tuyển trình

1. Cấp nào quản lý về tổ chức bộ máy, cán bộ, quỹ lương hoặc có thẩm quyền quyết định thành lập, cấp đó có trách nhiệm trình cấp trên khen thưởng cho đối tượng thuộc phạm vi mình quản lý.

2. Các trường hợp là doanh nghiệp, cá nhân ngoài ngành, ngoài địa phương, ngoài tỉnh có thành tích xuất sắc hoặc có nhiều đóng góp cho ngành y tế mới đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Y tế khen thưởng.

Điều 25. Thời gian trình khen thưởng

1. Hồ sơ đề nghị Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch Nước khen thưởng hằng năm gửi về Sở Y tế (*qua Phòng Tổ chức cán bộ*) chậm nhất ngày **20/12** hằng năm.

2. Hồ sơ đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng hằng năm gửi về Sở Y tế (*qua Phòng Tổ chức cán bộ*) trước ngày **25/12** hằng năm (*trừ trường hợp khen thưởng đột xuất, khen thưởng thi đua theo đợt hoặc theo chuyên đề...*).

3. Hồ sơ đề nghị Bộ Y tế khen thưởng theo đợt hoặc theo chuyên đề thực hiện theo quy định tại Thông tư số 38/2018/TT-BYT ngày 30/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế về hướng dẫn công tác thi đua khen thưởng trong ngành y tế.

4. Phòng Tổ chức cán bộ có trách nhiệm giúp Giám đốc Sở xử lý hồ sơ của các tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng. Trường hợp hồ sơ không hợp lệ phải thông báo, trả lại cho đơn vị trình khen thưởng trước 03 ngày.

Điều 26. Hồ sơ, thủ tục đề nghị khen thưởng

1. Hồ sơ, thủ tục đề nghị khen thưởng thuộc thẩm quyền quyết định khen thưởng của Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch nước thực hiện theo các quy định từ Điều 49 đến Điều 57 của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ.

2. Hồ sơ, thủ tục thuộc thẩm quyền quyết định khen thưởng hằng năm của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện theo các quy định tại Điều 45 và từ Điều 49 đến Điều 57 của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ và bộ thủ tục hành chính về lĩnh vực thi đua, khen thưởng.

3. Hồ sơ, thủ tục khen thưởng đột xuất, khen thưởng thi đua theo đợt hoặc theo chuyên đề:

a) Tờ trình đề nghị của cấp trình khen thưởng (kèm theo danh sách cá nhân, tập thể).

b) Biên bản họp xét của đơn vị.

c) Báo cáo tóm tắt thành tích do đơn vị quản lý trực tiếp lập (nêu rõ thành tích, công trạng lập được).

Phòng Tổ chức cán bộ có trách nhiệm hướng dẫn cụ thể phù hợp với quy trình cải cách thủ tục hành chính đảm bảo chặt chẽ, đúng quy định.

Điều 27. Số lượng hồ sơ đề nghị khen thưởng

1. Huân chương các loại, Chiến sĩ thi đua toàn quốc:

Báo cáo thành tích gồm 08 tập (bản chính), có xác nhận thành tích của cấp trình.

2. Bằng khen Thủ tướng Chính phủ, Cờ thi đua Chính phủ:

Báo cáo thành tích gồm 06 tập (bản chính), có xác nhận thành tích của cấp trình.

3. Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh, Tập thể Lao động xuất sắc, Chiến sĩ Thi đua cấp tỉnh, Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh:

Báo cáo thành tích gồm 03 tập (bản chính), có xác nhận thành tích của cấp trình.

4. Cờ thi đua của Bộ Y tế, Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Y tế:

Báo cáo thành tích gồm 02 tập (bản chính), có xác nhận thành tích của cấp trình.

Điều 28. Nghi thức tổ chức trao tặng và đón nhận danh hiệu vinh dự Nhà nước, Huân chương, Huy chương, Cờ thi đua của Chính phủ, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ thực hiện theo các quy định hiện hành của Đảng, Nhà nước đảm bảo thiết thực, trang trọng, tiết kiệm.

Chương V

HỘI ĐỒNG THI ĐUA- KHEN THƯỞNG CÁC CẤP

Điều 29. Hội đồng Thi đua Khen thưởng các cấp trong ngành y tế

1. Thành lập Hội đồng Thi đua Khen thưởng Sở Y tế để chỉ đạo hoạt động thi đua, khen thưởng của ngành y tế.

2. Thành lập Hội đồng Thi đua Khen thưởng tại các đơn vị trực thuộc Sở để chỉ đạo hoạt động thi đua, khen thưởng ở đơn vị.

Điều 30. Thẩm quyền quyết định thành lập Hội đồng Thi đua Khen thưởng các cấp trong ngành y tế

1. Giám đốc Sở quyết định thành lập Hội đồng Thi đua Khen thưởng Sở Y tế.

2. Thủ trưởng đơn vị trực thuộc Sở có tài khoản, con dấu riêng, có tư cách pháp nhân quyết định thành lập Hội đồng Thi đua Khen thưởng của đơn vị mình phụ trách.

Điều 31. Thành phần Hội đồng Thi đua Khen thưởng các cấp trong ngành Y tế

1. Thành phần Hội đồng Thi đua Khen thưởng Sở y tế thực hiện theo khoản 1, Điều 29 Quyết định số 05/2018/QĐ-UBND ngày 27/7/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Thành phần Hội đồng Thi đua Khen thưởng của đơn vị có tài khoản, con dấu riêng, có tư cách pháp nhân gồm:

a) Chủ tịch là Thủ trưởng đơn vị.

b) Phó Chủ tịch là Chủ tịch Công đoàn đơn vị.

c) Ủy viên Thường trực là người đảm nhận một trong các chức danh sau: Trưởng phòng Tổ chức Hành chính, Kế hoạch tổng hợp hoặc cá nhân phụ trách công tác thi đua, khen thưởng của đơn vị.

d) Các ủy viên gồm đại diện cấp ủy Đảng, Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, Trưởng các phòng, bộ phận chuyên môn do Thủ trưởng đơn vị quyết định trên nguyên tắc số lượng là 3, 5, 7 hoặc 9 thành viên.

Điều 32. Nguyên tắc làm việc, nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng Thi đua Khen thưởng các cấp

1. Hội đồng Thi đua Khen thưởng các cấp có chức năng giúp cho Thủ trưởng đơn vị cùng cấp về công tác thi đua, khen thưởng, làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và biểu quyết theo đa số. Trường hợp ý kiến các thành viên Hội đồng Thi đua Khen thưởng ngang nhau thì ý kiến của Chủ tịch Hội đồng là quyết định.

2. Nguyên tắc làm việc, nhiệm vụ và quyền hạn cụ thể của Hội đồng Thi đua Khen thưởng Sở thực hiện theo khoản 3, Điều 29 Quyết định số 05/2018/QĐ-UBND ngày 27/7/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh và Quy chế hoạt động của Hội đồng Thi đua Khen thưởng Sở hiện hành.

3. Nguyên tắc làm việc, nhiệm vụ và quyền hạn cụ thể của Hội đồng Thi đua Khen thưởng đơn vị do Thủ trưởng đơn vị quy định không trái với Quy chế hoạt động của Hội đồng Thi đua Khen thưởng Sở và các quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng hiện hành.

Chương VI

QUỸ THI ĐUA, KHEN THƯỞNG, MỨC THƯỞNG VÀ QUẢN LÝ SỬ DỤNG QUỸ THI ĐUA KHEN THƯỞNG

Điều 33. Quỹ thi đua, khen thưởng, mức chi khen thưởng

1. Quỹ thi đua, khen thưởng:

a) Quỹ thi đua, khen thưởng của các đơn vị quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp (đơn vị dự toán) được trích từ nguồn kinh phí chi thường xuyên hằng năm của đơn vị với mức tối đa 2% so với tổng quỹ lương trong biên chế được giao của đơn vị và các nguồn thu hợp pháp khác.

b) Nguồn trích, tỷ lệ và mức trích trên cơ sở dự toán kế hoạch chi trong năm; việc quyết toán căn cứ số chi thực tế theo đúng đối tượng và mức thưởng quy định; số dư cuối năm được chuyển cho năm sau.

2. Mức chi khen thưởng:

a) Đối với cá nhân, tập thể công tác tại Sở Y tế được khen thưởng do Sở Y tế chi tiền thưởng.

b) Đối với cá nhân, tập thể công tác tại các đơn vị do đơn vị đề nghị khen thưởng chi tiền thưởng (Quỹ thi đua khen thưởng của đơn vị).

Điều 34. Quỹ thi đua, khen thưởng được sử dụng để chi

1. Chi thưởng theo các quyết định khen thưởng.
2. Chi nghiệp vụ gồm: in giấy chứng nhận, giấy khen, làm hồ sơ khen thưởng; chạy tên, ép plastic, làm khung bằng và các loại vật tư chuyên dùng cho khen thưởng.
3. Chi công tác tổ chức, chỉ đạo phong trào thi đua.
4. Mức chi thực hiện theo quy định tài chính hiện hành.

Điều 35. Quản lý quỹ thi đua, khen thưởng và tiền thưởng kèm theo danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng:

1. Quản lý quỹ thi đua, khen thưởng:
 - a) Quỹ thi đua khen thưởng của Sở Y tế do Giám đốc Sở Y tế quản lý.
 - b) Quỹ thi đua khen thưởng của các đơn vị trực thuộc do Thủ trưởng các đơn vị quản lý.
2. Tiền thưởng kèm theo danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng:
 - a) Tiền thưởng kèm theo các quyết định khen thưởng của Chủ tịch Nước, Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh được Ban Thi đua Khen thưởng tỉnh chi từ quỹ thi đua, khen thưởng của tỉnh. Tiền thưởng kèm theo các quyết định khen thưởng của Bộ Y tế, các quyết định khen thưởng của Sở Y tế chi thưởng từ quỹ thi đua khen thưởng của đơn vị.
 - b) Trong cùng một thời điểm, cùng một thành tích, một đối tượng nếu đạt nhiều danh hiệu thi đua kèm theo các mức tiền thưởng khác nhau thì nhận mức tiền thưởng cao nhất.
 - c) Trong cùng một thời điểm, một đối tượng đạt nhiều danh hiệu thi đua, thời gian đề đạt được các danh hiệu thi đua đó khác nhau thì được nhận tiền thưởng của các danh hiệu thi đua.
 - d) Trong cùng thời điểm, một đối tượng vừa đạt danh hiệu thi đua vừa đạt hình thức khen thưởng thì được nhận tiền thưởng của danh hiệu thi đua và của hình thức khen thưởng.

Điều 36. Tiền thưởng các danh hiệu thi đua và các hình thức khen thưởng

Mức tiền thưởng kèm theo các danh hiệu thi đua, các hình thức khen thưởng thực hiện theo quy định tại Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ.

Chương VII

QUYỀN, NGHĨA VỤ CỦA CÁ NHÂN, TẬP THỂ; HÀNH VI VI PHẠM, XỬ LÝ VI PHẠM; KHIẾU NẠI, TỐ CÁO VÀ GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO VỀ THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

Điều 37. Quyền, nghĩa vụ của cá nhân, tập thể; hành vi vi phạm, xử lý vi phạm; khiếu nại, tố cáo và giải quyết khiếu nại, tố cáo về thi đua, khen thưởng

Quyền của cá nhân, tập thể trong thi đua, khen thưởng; nghĩa vụ của cá nhân, tập thể trong thi đua, khen thưởng; hành vi vi phạm và hình thức xử

lý đối với cá nhân, tập thể được khen thưởng và các cơ quan có thẩm quyền quyết định khen thưởng hoặc trình cấp có thẩm quyền quyết định khen thưởng; khiếu nại, tố cáo về thi đua, khen thưởng; giải quyết khiếu nại, tố cáo thực hiện tại Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ.

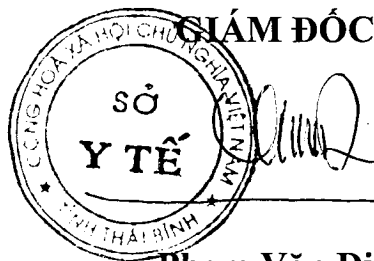
Chương VIII

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 38. Tổ chức thực hiện

1. Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc và công chức, viên chức, người lao động thuộc Sở Y tế chịu trách nhiệm triển khai, tổ chức thực hiện Quy chế này.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc các đơn vị, công chức, viên chức và người lao động kịp thời phản ánh về Sở Y tế (*qua Phòng Tổ chức cán bộ*) để nghiên cứu, tổng hợp trình Giám đốc Sở, Chủ tịch Hội đồng Thi đua Khen thưởng Sở xem xét, quyết định./.



Phạm Văn Dịu